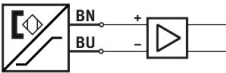


Cảm biến tiệm cận
SDBT-MS-20NL-ZN-E-2.5-LE-EX6
Số bộ phận: 8185110

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Thiết kế	cho khe chữ T
Dựa trên tiêu chuẩn	EN 60947-5-6
Giấy phép	Dấu RCM c UL us - Listed (OL) c UL us - Listed (OL)
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị chống cháy nổ của EU (ATEX) theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK cho EMV theo quy định UK EX theo các quy định UK RoHS
Chống cháy nổ	Vùng 0 (ATEX) Vùng 0 (BR) Vùng 0 (CA) Vùng 0 (CN) Vùng 0 (IEC EX) Vùng 0 (KR) Vùng 0 (TW) Vùng 0 (UKEX) Vùng 0 (US) Vùng 1 (ATEX) Vùng 2 (ATEX) Vùng 20 (ATEX) Vùng 20 (BR) Vùng 20 (CA) Vùng 20 (CN) Vùng 20 (IEC EX) Vùng 20 (KR) Khu 20 (TW) Vùng 20 (UKEX) Vùng 20 (US) Vùng 21 (ATEX) Vùng 22 (ATEX)

Đặc tính	Giá trị
Phê duyệt bảo vệ Ex bên ngoài Liên minh Châu Âu	EPL Da (BR) EPL Da (CA) EPL Da (CN) EPL Da (GB) EPL Da (IEC-EX) EPL Da (KR) EPL Da (TW) EPL Da (US) EPL Ga (BR) EPL Ga (CA) EPL Ga (CN) EPL Ga (GB) EPL Ga (IEC-EX) EPL Ga (KR) EPL Ga (TW) EPL Ga (Mỹ)
Điện áp đầu vào tối đa Ui	28 V
Dòng điện đầu vào tối đa Ii	0,25 A
Công suất đầu vào tối đa Pi	T4: 350 mW T6: 72 mW
Cảm ứng bên trong hiệu dụng Li	30 µH
công suất bên trong hiệu quả Ci	79 nF
Tính chất đặc biệt	Chống dầu
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS không chứa halogen
Lưu ý áp dụng	https://www.festo.com/Drive-Sensor-Overview
Kích thước đo	Vị trí
Nguyên tắc đo lường	từ điện trở
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-40 °C...85 °C
Độ chính xác lặp lại	0.2 mm
Đầu ra chuyển mạch	NAMUR
Chức năng phần tử chuyển mạch	NAMUR
Thời gian bật	1 ms
Thời gian tắt	1 ms
Tần số chuyển mạch tối đa	330 Hz
dòng điện dư	0.4 mA...1 mA
Điện áp vận hành đo DC	8.2 V
Dải điện áp hoạt động DC	7.5 V...18 V
Dao động	10 %
Chống phân cực	cho tất cả các kết nối điện
Cổng nối điện 1, kiểu kết nối	Cáp
Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối	đầu mở
Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây	2
Dòng điều kiện kiểm tra	Độ bền mỗi khi uốn: theo tiêu chuẩn Festo Điều kiện kiểm tra theo yêu cầu
Chiều dài cáp	2.5 m
Đặc điểm dây dẫn	thích hợp cho máng xích Thích hợp cho Robot
Màu vỏ cáp	màu xanh dương
Vật liệu vỏ bọc cáp	TPE-U(PUR)
Vật liệu vỏ cách điện	PP
Đầu dây	Màng sông sắt
Kiểu gắn	vặn chặt có thể lắp vào rãnh từ phía trên
Mô men xoắn siết	0.1 N m...0.6 N m
Mô-men xoắn siết tối đa	0.6 N m
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
trọng lượng sản phẩm	28 g

Đặc tính	Giá trị
nhà màu	màu đen
Vật liệu vỏ	PA gia cố thép hợp kim cao không gỉ
Hiển thị trạng thái chuyển mạch	Đèn LED màu vàng
Nhiệt độ môi trường xung quanh với định tuyến cấp linh hoạt	-20 °C...85 °C
Mức độ bảo vệ	IP65 IP68
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L